

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 790/HNST ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1983

Bị đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị T có 02 con chung là Nguyễn Trọng P, sinh ngày 18/7/2005 và Nguyễn Trọng H, sinh ngày 21/4/2009. Theo nguyện vọng của các con và sự thỏa thuận của ông B, bà T: Ông B được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phúc, bà T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H; ông B và bà T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con; ông B và bà T được thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai đương cản trở.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con; cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Thanh B và bà Đỗ Thị T mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng ông B tự nguyện nộp thay cho bà T. Khấu trừ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông B đã nộp theo biên lai thu số 0007167 ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, ông B được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND xã Long Sơn, TP. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hiếu